

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

Số: 43970 /CTHN-TTHT
V/v hồ sơ, thủ tục hoàn thuế GTGT
dự án ODA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2021

Kính gửi: Cục Hóa chất – Bộ Công Thương

Cục Thuế TP Hà Nội nhận được công văn số 581/HC-QLHC ngày 29/07/2021 của Cục Hóa chất – Bộ Công thương ; phiếu chuyển số 877/PC-TCT ngày 29/9/2021 của Tổng cục Thuế chuyển công văn số 717/HC-QLHC ngày 23/9/2021 của Cục Hóa chất – Bộ Công thương hỏi về hoàn thuế GTGT dự án ODA. Trả lời vướng mắc của đơn vị, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Khoản 2 Điều 80, Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ quy định hồ sơ hoàn thuế hoặc miễn thuế đối với hàng hóa, dịch vụ mua trong nước bằng nguồn vốn ODA không hoàn lại gửi đến cơ quan thuế gồm:

“2. Hồ sơ hoàn thuế hoặc miễn thuế đối với hàng hóa, dịch vụ mua trong nước bằng nguồn vốn ODA không hoàn lại gửi đến cơ quan thuế gồm:

a) Điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận vốn ODA không hoàn lại hoặc văn bản trao đổi về việc cam kết và tiếp nhận vốn ODA không hoàn lại: 01 bản chụp;

b) Quyết định phê duyệt Văn kiện dự án, phi dự án hoặc Quyết định đầu tư chương trình và Văn kiện dự án hoặc Báo cáo nghiên cứu khả thi được phê duyệt: 01 bản chụp;

c) Giấy đề nghị xác nhận chi phí hợp lệ vốn sự nghiệp và giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư của chủ dự án theo quy định của Chính phủ về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước;

d) Các giấy tờ khác theo quy định của pháp luật liên quan tới hoàn thuế hoặc miễn thuế.”

- Căn cứ Điểm 6a, Điều 1 Thông tư 130/2016/TT-BTC Hoàn thuế GTGT đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) không hoàn lại hoặc viện trợ không hoàn lại, viện trợ nhân đạo.

“...6. Hoàn thuế GTGT đối với các chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) không hoàn lại hoặc viện trợ không hoàn lại, viện trợ nhân đạo.

a) Đối với dự án sử dụng vốn ODA không hoàn lại: chủ chương trình, dự án hoặc nhà thầu chính, tổ chức do phía nhà tài trợ nước ngoài chỉ định việc quản lý chương trình, dự án được hoàn lại số thuế GTGT đã trả đối với hàng hóa, dịch vụ mua ở Việt Nam để sử dụng cho chương trình, dự án.”

- Căn cứ Khoản 1 Điều 50 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về hoàn thuế GTGT đối với dự án ODA:



“Điều 50. Hoàn thuế GTGT đối với dự án ODA

1. Đối với Chủ dự án và Nhà thầu chính

a) Nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT

Chủ dự án ODA thuộc diện được hoàn thuế GTGT nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT gửi Cục Thuế quản lý trực tiếp địa bàn nơi thực hiện dự án vào bất kỳ thời điểm nào khi phát sinh số thuế GTGT đầu vào được hoàn trong thời gian thực hiện dự án; trường hợp dự án ODA có liên quan đến nhiều tỉnh thì hồ sơ hoàn thuế GTGT gửi Cục Thuế quản lý trực tiếp nơi chủ dự án đóng trụ sở chính.

Nhà thầu nước ngoài thực hiện dự án ODA thuộc diện được hoàn thuế GTGT nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT gửi cơ quan thuế nơi nộp hồ sơ khai thuế.

b) Hồ sơ hoàn thuế GTGT

- Giấy đề nghị hoàn trả khoản thu Ngân sách nhà nước theo mẫu 01/ĐNHT ban hành kèm theo Thông tư này;

- Bảng kê hóa đơn, chứng từ hàng hóa dịch vụ mua vào mẫu số 01-1/ĐNHT ban hành kèm theo Thông tư này;

- Quyết định của cấp có thẩm quyền về việc phê duyệt dự án sử dụng vốn ODA không hoàn lại, dự án sử dụng vốn ODA vay ưu đãi được ngân sách nhà nước cấp phát (bản chụp có đóng dấu và chữ ký xác nhận của người có thẩm quyền của dự án). Trường hợp hoàn thuế nhiều lần thì chỉ xuất trình lần đầu.

- Xác nhận của cơ quan chủ quản dự án ODA về hình thức cung cấp dự án ODA là ODA không hoàn lại hay ODA vay được ngân sách nhà nước cấp phát ưu đãi thuộc đối tượng được hoàn thuế giá trị gia tăng (bản chụp có xác nhận của cơ sở) và việc không được ngân sách nhà nước cấp vốn đối ứng để trả thuế giá trị gia tăng. Người nộp thuế chỉ phải nộp tài liệu này với hồ sơ hoàn thuế lần đầu của dự án.

Trường hợp nhà thầu chính lập hồ sơ hoàn thuế thì ngoài những tài liệu nêu tại điểm này, còn phải có xác nhận của chủ dự án về việc dự án không được ngân sách nhà nước bố trí vốn đối ứng để thanh toán cho nhà thầu theo giá có thuế giá trị gia tăng; giá thanh toán theo kết quả thầu không có thuế giá trị gia tăng và đề nghị hoàn thuế cho nhà thầu chính.”

- Căn cứ Thông tư 80/2021/TT-BTC, tại tiết c.1 Điều 28 hướng dẫn hồ sơ, thủ tục hoàn thuế GTGT đối với chương trình, dự án sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) không hoàn lại đối với trường hợp vốn ODA do chủ trương trình, chủ dự án trực tiếp quản lý, thực hiện

“c.1) Trường hợp vốn ODA không hoàn lại do chủ chương trình, dự án trực tiếp quản lý, thực hiện:

c.1.1) Bản sao Điều ước quốc tế hoặc thỏa thuận vốn ODA không hoàn lại hoặc văn bản trao đổi về việc cam kết và tiếp nhận vốn ODA không hoàn lại; bản sao Quyết định phê duyệt Văn kiện dự án, phi dự án hoặc Quyết định đầu tư



chương trình và Văn kiện dự án hoặc Báo cáo nghiên cứu khả thi được phê duyệt theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 80 Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ.

c.1.2) Giấy đề nghị xác nhận chi phí hợp lệ vốn sự nghiệp đối với chi sự nghiệp và giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư đối với chi đầu tư của chủ dự án theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 80 Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ và điểm a khoản 10 Điều 10 Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 của Chính phủ.

c.1.3) Bảng kê hoá đơn, chứng từ hàng hoá dịch vụ mua vào theo mẫu số 01-1/HT ban hành kèm theo phụ lục I Thông tư này.

c.1.4) Bản sao văn bản xác nhận của cơ quan chủ quản chương trình, dự án ODA cho chủ chương trình, dự án về hình thức cung cấp chương trình, dự án ODA là ODA không hoàn lại thuộc đối tượng được hoàn thuế giá trị gia tăng và việc không được ngân sách nhà nước cấp vốn đối ứng để trả thuế giá trị gia tăng.

c.1.5) Trường hợp chủ chương trình, dự án giao một phần hoặc toàn bộ chương trình, dự án cho đơn vị, tổ chức khác quản lý, thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý và sử dụng vốn ODA không hoàn lại nhưng nội dung này chưa được nêu trong các tài liệu quy định tại điểm c.1.1, c.1.4 khoản này thì ngoài các tài liệu theo điểm c.1.1, c.1.2, c.1.3, c.1.4 khoản này, còn phải có thêm bản sao văn bản về việc giao quản lý, thực hiện chương trình, dự án ODA không hoàn lại của chủ chương trình, dự án cho đơn vị, tổ chức đề nghị hoàn thuế.

c.1.6) Trường hợp nhà thầu chính lập hồ sơ hoàn thuế thì ngoài các tài liệu quy định tại điểm c.1.1, c.1.2, c.1.3, c.1.4 khoản này, còn phải có bản sao hợp đồng ký kết giữa chủ dự án với nhà thầu chính thể hiện giá thanh toán theo kết quả thầu không bao gồm thuế giá trị gia tăng.

Người nộp thuế chỉ phải nộp các giấy tờ quy định tại điểm c.1.1, c.1.4, c.1.5, c.1.6 khoản này đối với hồ sơ đề nghị hoàn thuế lần đầu hoặc khi có thay đổi, bổ sung.”

+ Tại Điều 87 Thông tư 80/2021/TT-BTC quy định về hiệu lực thi hành:

“ 1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022”

- Thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 1938/BTC-TCT ngày 26/02/2021 của Bộ Tài chính.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Ban Quản lý dự án HHX đại diện cho chủ dự án thực hiện thủ tục hoàn thuế GTGT đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào trong nước bằng nguồn vốn ODA thì hồ sơ, thủ tục đề nghị hoàn thiện được thực hiện theo hướng dẫn tại Khoản 2, Điều 80 Nghị định 56/2020/NĐ-CP và Khoản 1 Điều 50 Thông tư 156/2013/TT-BTC trong đó bao gồm: “Giấy đề nghị xác nhận chi phí hợp lệ vốn sự nghiệp đối với chi sự nghiệp và giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư đối với chi đầu tư của chủ dự án”.



Từ ngày 01/1/2022, hồ sơ, thủ tục hoàn thuế GTGT cho chương trình, dự án sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) không hoàn lại đối với trường hợp vốn ODA do chủ trương trình, chủ dự án trực tiếp quản lý, thực hiện thì đề nghị đơn vị nghiên cứu và thực hiện theo hướng dẫn tiết c.1 Điều 28 Thông tư 80/2021/TT-BTC. Trong đó bao gồm: “Giấy đề nghị xác nhận chi phí hợp lệ vốn sự nghiệp đối với chi sự nghiệp và giấy đề nghị thanh toán vốn đầu tư đối với chi đầu tư của chủ dự án”.

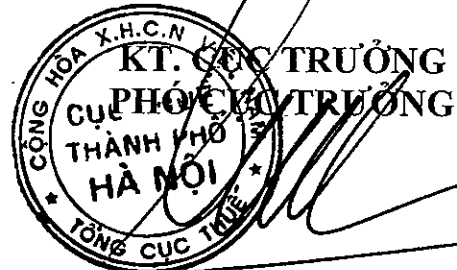
Cục Thuế TP Hà Nội đang có công văn báo cáo Tổng cục Thuế để Tổng cục Thuế có ý kiến với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong lĩnh vực Kho bạc Nhà nước kịp thời tháo gỡ vướng mắc cho doanh nghiệp. Trường hợp Tổng cục Thuế có hướng dẫn khác về hồ sơ hoàn thuế GTGT đối với dự án ODA không hoàn lại, Cục Thuế TP Hà Nội sẽ thông báo cho đơn vị được biết và thực hiện.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website <http://hanoi.gdt.gov.vn> hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra – Kiểm tra số 4 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời đề Cục Hóa chất – Bộ Công Thương được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng cục Thuế (để báo cáo)
- Phòng TKT4
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT(2). 2(6;3)



Nguyễn Tiên Trường